

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /QĐ-UBND

Lạng Sơn, ngày tháng 11 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung khoản 2.1 Điều 1 Quyết định số 721/QĐ-UBND ngày 19/4/2017 của UBND tỉnh Lạng Sơn về phê duyệt giá đất cụ thể dự án Xây dựng hạ tầng kỹ thuật Khu tái định cư và dân cư nông thôn xã Hữu Khánh, huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về giá đất;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 36/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết phương pháp định giá đất, xây dựng, điều chỉnh bảng giá đất, định giá đất cụ thể và tư vấn xác định giá đất;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 554/TTr-STNMT ngày 18/11/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung khoản 2.1 Điều 1 Quyết định số 721/QĐ-UBND ngày 19/4/2017 của UBND tỉnh Lạng Sơn về phê duyệt giá đất cụ thể dự án Xây dựng hạ tầng kỹ thuật Khu tái định cư và dân cư nông thôn xã Hữu Khánh, huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn như sau:

“2.1. Đất ở

a) Đường Lộc Bình - Chi Ma: Đoạn 1, từ địa phận thị trấn Lộc Bình đến Cầu ông Mán

- Giá đất cụ thể tại Vị trí 1 là 2.100.000 đồng/m² (Hai triệu, một trăm nghìn đồng trên một mét vuông);

- Giá đất cụ thể tại Vị trí 2 là 1.260.000 đồng/m² (Một triệu, hai trăm sáu mươi nghìn đồng trên một mét vuông);

- Giá đất cụ thể tại Vị trí 3 là 840.000 đồng/m² (Tám trăm bốn mươi nghìn đồng trên một mét vuông).

b) Đường Lộc Bình - Chi Ma: Đoạn 2, từ Cầu ông Mán đến Đường bê tông thanh niên tự quản vào thôn Nà Mu

- Giá đất cụ thể tại Vị trí 1 là 1.610.000 đồng/m² (Một triệu, sáu trăm mười nghìn đồng trên một mét vuông);

- Giá đất cụ thể tại Vị trí 2 là 966.000 đồng/m² (Chín trăm sáu mươi sáu nghìn đồng trên một mét vuông);

- Giá đất cụ thể tại Vị trí 3 là 644.000 đồng/m² (Sáu trăm bốn mươi bốn nghìn đồng trên một mét vuông).

c) Cách xác định vị trí đất:

Áp dụng quy định tại Điều 4 của Quy định Bảng giá đất trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, giai đoạn 2020-2024 ban hành kèm theo Quyết định số 32/2019/QĐ-UBND ngày 20/12/2019 của UBND tỉnh”.

Điều 2. Các nội dung không đề cập tại Quyết định này giữ nguyên như Quyết định số 721/QĐ-UBND ngày 19/4/2017 của UBND tỉnh.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Lạng Sơn, Chủ tịch UBND huyện Lộc Bình, Chủ tịch UBND xã Hữu Khánh, huyện Lộc Bình và các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Sở Tài nguyên và Môi trường (02 bản);
- HĐTĐ giá đất (Sở TC);
- PCVP UBND tỉnh, các Phòng: TH, NC, Trung tâm Thông tin;
- Lưu: VT, KT(NNT).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đoàn Thu Hà